

Số: 200/BC-NTXM

Pà Vây Sủ, ngày 17 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2026-2027

Thực hiện Công văn số 3050/SGDĐT-VP, ngày 07/9/2026 của Sở GD&ĐT Tuyên Quang về việc tổ chức Hội nghị viên chức người lao động năm học 2026-2027;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của trường PTDT Nội trú THCS&THPT Xín Mần;

Trường PTDT Nội trú THCS&THPT Xín Mần báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2026-2027 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM HỌC 2025-2026

I. THUẬN LỢI – KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo Tuyên Quang; sự phối hợp, tạo điều kiện của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Tập thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường luôn luôn nhận thức đúng trách nhiệm ở môi trường giáo dục chuyên biệt, có ý thức tổ chức kỷ luật, tập thể cán bộ giáo viên trong nhà trường luôn đoàn kết, chủ động khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao, tập tình quan tâm giúp đỡ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên có tinh thần chủ động, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy và kiểm tra đánh giá học sinh.

- Ban giám hiệu nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, bám sát các văn bản hướng dẫn của ngành; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho giáo viên và học sinh.

- Cơ sở vật chất tuy còn hạn chế nhưng cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học, nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh nội trú. Khuôn viên trường học xanh – sạch – đẹp, đảm bảo môi trường giáo dục thân thiện, an toàn

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức rèn luyện đạo đức, có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong sinh hoạt và học tập.

- Phụ huynh học sinh từng bước quan tâm hơn đến việc học tập, rèn luyện của con em; phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

2. Khó khăn

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh học sinh về vai trò phối hợp giáo dục còn hạn chế; việc theo dõi, quản lý học sinh khi nghỉ cuối tuần chưa thường xuyên; tỷ lệ phụ huynh tham gia họp còn thấp.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thiếu so với nhu cầu thực tế. Nhà trường chưa có biên chế nhân viên văn thư, giáo vụ; nhân viên nấu ăn chủ yếu là hợp đồng ngắn hạn, kinh phí hỗ trợ thấp và chỉ thực hiện chi trả trong 09 tháng nên khó ổn định lâu dài.

- Chất lượng đầu vào của học sinh còn thấp, đa số học sinh đến từ các xã vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, khả năng tiếp cận tri thức còn hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn.

- Một số học sinh còn hạn chế về kỹ năng tự học, kỹ năng giao tiếp và ý thức chấp hành nội quy; vẫn còn hiện tượng vi phạm nề nếp học tập, sinh hoạt nội trú.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, nhiều hạng mục xuống cấp; diện tích phòng ở, phòng ăn, khu sinh hoạt tập thể còn chật hẹp so với số lượng học sinh hiện có.

- Kinh phí dành cho các hoạt động giáo dục trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học còn hạn chế.

B. ĐỘI NGŨ CB, GV, NV VÀ QUY MÔ TRƯỜNG LỚP

1. Cơ cấu tổ chức, CBGV, NV

- Tổng số CBQL, GD, NV: 46 người, trong đó: CBQL 03 người; giáo viên đứng lớp: 27 người (THCS: 18 người (01 HĐ 111); THPT: 09 (01 tăng cường, 1 HĐ 111) kế toán: 01 người; y tế: 01 người; người phục vụ nấu ăn nội trú: 11 người; nhân viên khác 03 người.

- Cơ cấu tổ chức: có 01 chi bộ (gồm 31 đảng viên); 01 tổ chức Đoàn TNCSHCM; 01 tổ chức Đội TNTPHCM; Tổ chuyên môn: 02 (Tổ Tự nhiên, tổ Xã hội); 01 tổ Văn phòng ; 01 tổ quản lý học sinh nội trú; 01 tổ tư vấn tâm lý và hỗ trợ cho học sinh nội trú.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác và tích cực tham gia các phong trào thi đua của ngành

2. Quy mô trường lớp, học sinh

Tổng số lớp: 15 lớp = 484/492 học sinh (trong đó: chuyển trường 03hs, bỏ học 04 học sinh) chiếm 98,89% (THCS: 292hs; THPT: 192hs)

Trong đó: Lớp 6: 2 lớp = 60 học sinh; Lớp 7: 2 lớp = 67 học sinh; Lớp 8: 3 lớp = 99 học sinh; Lớp 9: 2 lớp = 66 học sinh; Lớp 10: 2 lớp = 68 học sinh; Lớp 11: 2 lớp = 68 học sinh; Lớp 12: 2 lớp = 56 học sinh

3. Cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 15 (kiên cố); 01 phòng học trực tuyến. Phòng thư viện, thí nghiệm: 02 phòng. Phòng học bộ môn (Lý, Hóa, Sinh): 02 phòng. Phòng Tin học: 01 phòng; Phòng Tiếng Anh: 01 phòng; Bàn ghế học sinh, bảng; bàn ghế giáo viên: đảm bảo dạy và học. Tivi phòng học: 14 cái, cơ bản đảm bảo. Phòng bảo vệ: 01

phòng; phòng y tế: 01 phòng; Các phòng làm việc: 11 phòng; Phòng ở kí túc xá học sinh: 24 phòng; nhà bếp, nhà ăn: 01 nhà

Mặc dù cơ sở vật chất còn khó khăn nhưng nhà trường đã chủ động sửa chữa (tu sửa lại phòng lớp học khối THPT, sửa chữa nhà bếp ăn tập thể bị lún sụt), tận dụng tối đa cơ sở hiện có để phục vụ công tác dạy và học.

C. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025- 2026

1. Kết quả học tập và các kỳ thi, hội thi của học sinh (so sánh với nghị quyết thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026)

BẢNG SO SÁNH KẾT QUẢ CUỐI NĂM SO VỚI NGHỊ QUYẾT ĐẦU NĂM

Năm học 2025 - 2026

ST T	Nội dung/chỉ tiêu	Nghị quyết đầu năm	Kết quả cuối năm	So sánh, đánh giá
1	Duy trì sĩ số học sinh	Đạt từ 98% trở lên	487/492hs = 98,98%	Vượt chỉ tiêu
2	Tỷ lệ học sinh lớp 9 được xét công nhận tốt nghiệp THCS	100%	66/66hs = 100%	Đạt chỉ tiêu
3	Tỷ lệ học sinh lớp 12 đỗ tốt nghiệp THPT	đạt 98% trở lên	56/56hs = 100%	Vượt chỉ tiêu
3	Học lực khá, tốt	Từ 50% trở lên	Tốt/Giỏi: 46/484 = 9,5%; Khá: 289/484 = 59,71%. Tổng khá, tốt: 335/484 = 69,21%. Chưa đạt: 03/484 = 0,62%	Vượt chỉ tiêu 19,21% học lực khá tốt Không đạt do có hs học lực CĐ
4	Rèn luyện khá, tốt	Từ 95% trở lên	Tốt: 426/484 = 88,02%; Khá: 40/484 = 8,26%. Tổng khá, tốt: 466/484 = 96,28% Chưa đạt: 02/484 = 0,14%	Vượt chỉ tiêu 1,28% rèn luyện Không đạt do có hs rèn luyện CĐ
5	Không có tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, học sinh vi phạm pháp luật	Không có	Không có	Đạt chỉ tiêu
6	Học sinh giỏi cấp trường	Đạt từ 55% trở lên đối với học sinh tham gia dự thi	64/127hs = 50,40%	Chưa đạt (thấp hơn chỉ tiêu 4,6%)
7	Học sinh giỏi cấp cụm	Đạt từ 50% trở lên đối với học sinh tham gia dự thi	11/19hs = 57,9%	Vượt 7,9%
8	Học sinh giỏi cấp tỉnh	Đạt từ 50% trở lên đối với học sinh tham gia dự thi	11/23 = 47,83%	Chưa đạt chỉ tiêu

ST T	Nội dung/chỉ tiêu	Nghị quyết đầu năm	Kết quả cuối năm	So sánh, đánh giá
9	Học sinh tham gia nghiên cứu khoa học cấp tỉnh	Có giải	02 học sinh đạt giải Nhất, 02 học sinh đạt giải Ba cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp tỉnh	Vượt chỉ tiêu
10	Học sinh tham gia tài năng tiếng anh	Có giải	01 hs đạt giải khuyến khích; cấp tỉnh 01 hs đạt giải tiềm năng	Đạt chỉ tiêu
11	Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh	100% học sinh học GDQP đạt yêu cầu trở lên; phần đầu có giải	Tham gia giải TT cấp xã đạt giải ba	Đạt chỉ tiêu
12	Tham gia các giải thể thao	Có giải	Chưa có giải	Chưa đạt chỉ tiêu
13	Học sinh tham gia cuộc thi IOE, Thi Tài năng Tiếng Anh	có giải	có 02 học sinh đạt giải khuyến khích cấp cụm IOE, 01 học sinh đạt giải tiềm năng cấp tỉnh cuộc thi tài năng Tiếng Anh	Đạt chỉ tiêu
13	Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh: đẩy mạnh phong trào;	100% học sinh học GDQP đạt yêu cầu trở lên; phần đầu có giải khi tham gia giải thể thao các cấp	Tham gia giải thể thao cấp xã, đạt giải Ba; các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên	Đạt chỉ tiêu

- Nhìn chung, phần lớn các chỉ tiêu về học sinh đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra, đặc biệt là các chỉ tiêu về học lực, hạnh kiểm, duy trì sĩ số và học sinh nghiên cứu khoa học cấp tỉnh. Một số chỉ tiêu chưa đạt chủ yếu do chất lượng học sinh dự thi học sinh giỏi cấp trường còn hạn chế, cần có giải cao hơn

2. Kết quả giảng dạy đối với giáo viên

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Nghị quyết đầu năm	Kết quả cuối năm	So sánh, đánh giá
1	Chuẩn nghề nghiệp giáo viên	100% đạt chuẩn Khá - Tốt	100% đạt chuẩn Khá - Tốt	Đạt chỉ tiêu
2	Xếp loại công chức, viên chức	95% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc bị kỷ luật	100% hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc bị kỷ luật	Đạt và vượt chỉ tiêu
3	Xếp loại chuyên môn	Khá - Giỏi đạt 90% trở lên	Khá - Giỏi đạt 98%	Đạt và vượt chỉ tiêu
4	Xếp loại hồ sơ chuyên môn	Khá - Giỏi đạt 90% trở lên	Khá - Giỏi đạt 98%	Đạt và vượt chỉ tiêu

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Nghị quyết đầu năm	Kết quả cuối năm	So sánh, đánh giá
5	Có biện pháp, sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục	trên 60% cán bộ, giáo viên	16/29= 55,17%	Chưa đạt
6	Bồi dưỡng thường xuyên (BDTX)	cán bộ quản lý đạt 100%; giáo viên Khá - Tốt đạt từ 90% trở lên	cán bộ quản lý đạt 100% (03/03) giáo viên Khá - Tốt đạt từ 90% trở lên.	Đạt chỉ tiêu

3. Đối với tập thể, đoàn thể và cá nhân CBGV, NV

STT	Nội dung	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	So sánh
1	Danh hiệu Tập thể nhà trường	Danh hiệu tập thể LĐT	Không đạt danh hiệu tập thể LĐT	Chưa đạt
2	Tập thể nhà trường	Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đạt chỉ tiêu
3	Cá nhân: + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở + Lao động tiên tiến	+ Đạt 80%/tổng số cá nhân đăng ký + đạt 95% trở lên	+ 11 người (100%) + 20 người (100%)	Đạt chỉ tiêu Vượt chỉ tiêu
4	Giấy khen của GD Sở GD&ĐT		+ 02 người	Vượt chỉ tiêu
4	Phong trào "Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa"; Phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn	Đạt chuẩn Đạt chuẩn	Đạt chuẩn Đạt chuẩn	Đạt chỉ tiêu Đạt chỉ tiêu
5	Tham gia tích cực các cuộc thi, hội thi, kỳ thi do ngành và địa phương tổ chức; không có nhiệm vụ được giao không thực hiện, thực hiện không đạt yêu cầu hoặc không đúng thời hạn	Các nhiệm vụ được giao cơ bản hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng	Các nhiệm vụ được giao cơ bản hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng	Đạt chỉ tiêu

4. Về thực hiện chế độ chính sách cho học sinh:

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện chế độ chính sách của học sinh đúng, đảm bảo theo Nghị định 66/2025 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính Phủ, quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017 của Chính Phủ, quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ

mẫu giáo, học sinh, sinh viên, dân tộc thiểu số rất ít người và theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan chuyên môn của Sở GD&ĐT.

- Trong năm học nhà trường không có chủ trương thu bất kì một khoản nào từ phụ huynh học sinh.

- Nhà trường và giáo viên chủ nhiệm đã đảm bảo chi trả đầy đủ chế độ chính sách của học sinh theo quy định như:

- + Trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh.
- + Khen thưởng học sinh có thành tích, phép năm học sinh.
- + Tiền học bổng hàng tháng của học sinh nhà trường tổ chức nấu ăn 3 bữa cho học sinh, ngoài ra số tiền thừa của học sinh hàng tháng (thừa cho học sinh về nghỉ cuối tuần, học sinh nghỉ ốm và việc riêng) nhà trường đã chi trả đầy đủ cho học sinh đến hết tháng 8/2026

- Tiền khen thưởng học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi (tốt) đã chi trả đầy đủ đến học sinh.

- Hỗ trợ gạo cho học sinh, nhà trường đã thực hiện phát gạo cho học sinh từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026

* *Hạn chế:*

- Việc cấp gạo hỗ trợ cho học sinh còn chậm nên ảnh hưởng đến công tác tổ chức bữa ăn nội trú.

- Đơn vị đã chi trả đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách học bổng học sinh. Tuy nhiên, năm học 2025-2026 do chính sách Nghị định 66/2025/NĐ-CP mới áp dụng nên việc ra các văn bản hướng dẫn của tỉnh về việc mua sắm trang cấp, đồ dùng học tập cho học sinh còn chậm dẫn đến nhà trường thực hiện các quy trình mua sắm trang cấp, đồ dùng học tập cho học sinh còn chậm tiến độ so với kế hoạch thực hiện của năm học 2025-2026.

5. Công tác nuôi dưỡng, bảo đảm an ninh trật tự:

- Nhà trường tổ chức tốt công tác nuôi dưỡng học sinh nội trú, đảm bảo khẩu phần ăn phù hợp với định mức hỗ trợ và nhu cầu dinh dưỡng của học sinh. Khẩu phần ăn của học sinh hằng ngày được niêm yết công khai trên bảng tin tại bếp ăn, trên hệ thống quản lý chung của nhà trường (phần mềm quản lý nội trú) và có video hình ảnh thực phẩm các bữa ăn đăng lên nhóm nghiệm thu thực phẩm hằng ngày. Chế độ ăn được công khai về Sở Giáo dục và Đào tạo Tuyên Quang và trong toàn trường.

- Công tác kiểm tra bữa ăn của học sinh hằng ngày được nhà trường tổ chức thường xuyên. Nhân viên y tế thực hiện việc kiểm thực 3 bước, lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định, tăng cường công tác kiểm tra của nhóm trực trong ngày, phối hợp của ban Đại diện CMHS.

- Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định. Trong năm học không để xảy ra hiện tượng mất vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý nội trú, quản lý nề nếp sinh hoạt của học sinh.

- Nhà trường phối hợp với lực lượng công an địa phương tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trường học.

- Luôn đảm bảo trật tự an ninh trường học vì thế học sinh thực hiện tốt việc an ninh trong trường học không xảy ra vụ việc nghiêm trọng liên quan đến bạo lực học đường, mất an ninh trật tự hay mất an toàn cho học sinh.

6. Các hoạt động phong trào văn nghệ thể dục thể thao, tham quan trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống:

Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh như tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, phòng chống buôn bán người, ma túy, tác hại của thuốc lá, rượu bia chất kích thích và giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục kỹ năng sống.

Duy trì hiệu quả các câu lạc bộ văn nghệ, thể thao, năng khiếu. Tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao, hội diễn văn nghệ nhân các ngày lễ lớn nhằm tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của học sinh.

7. Công tác xã hội hóa, tuyên truyền hỗ trợ học sinh các hoạt động dạy và học

Nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm huy động sự phối hợp của phụ huynh và cộng đồng trong công tác giáo dục học sinh. Tích cực vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn về vật chất và tinh thần. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động thiện nguyện, trao quà hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó.

- Công ty Sách Sài Gòn trao tặng học bổng trị giá : 5.000.000đ tiền mặt;
- Công ty thực phẩm Acefoods tặng sách tham khảo, truyện tranh trong học kỳ I tổng số 336 cuốn sách trị giá 7.863.000 đồng; tặng quà hiện vật bằng sữa và tiền mặt trong học kỳ II: 15.000.000 đồng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Năm học 2026-2027, trường PTDT Nội trú THCS&THPT Xín Mần tiếp tục thực hiện chủ đề **“Dạy thật - học thật - thi thật – đánh giá thật”**, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nhà trường dân chủ, kỷ cương, an toàn, thân thiện và phát huy hiệu quả mô hình trường phổ thông dân tộc nội trú.

1. Nhà trường tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 và dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tế; đổi mới quản trị nhà trường theo hướng phát triển, tăng cường kỷ cương, kiểm tra nội bộ và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế, đặc biệt đối với học sinh lớp 9 và lớp 12 nhằm nâng cao kết quả tuyển sinh vào lớp 10 và tốt nghiệp THPT

2. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, hướng nghiệp và quản lý học sinh nội trú; xây dựng môi trường văn hóa học đường an toàn, không có bạo lực học đường, bảo đảm duy trì sĩ số và chăm sóc tốt đời sống học sinh dân tộc nội trú. Đồng thời, phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên theo hướng nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý; thúc đẩy chuyển đổi số thông qua khai thác hiệu quả học bạ điện tử, cơ sở dữ liệu ngành và các nền tảng số phục vụ quản trị nhà trường

3. Với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và đổi mới, toàn trường phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu năm học; khắc phục khó khăn về đội ngũ và cơ sở vật chất, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Trọng tâm xuyên suốt là khắc phục những hạn chế của năm học 2025–2026; tập trung nâng cao chất lượng giải cao học sinh giỏi và kết quả thi tốt nghiệp THPT; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số, AI của đội ngũ; đồng thời tăng cường tính tự học, tự quản và ý thức trách nhiệm của học sinh nội trú, hướng tới ***“Đổi mới tư duy – Chuyển biến mạnh mẽ – Kết quả thực chất”***.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả nội dung về giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển GDĐT, gắn với Nghị quyết số 57-NQ/TW về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, công bằng, hiệu quả và hiện đại hóa giáo dục phổ thông.

1.2. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT và các văn bản hiện hành, tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

1.3. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức quản lý giáo dục, chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao lập trường chính trị, đạo đức nhà giáo, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản trị nhà trường, năng lực số, năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo, ngoại ngữ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục mới. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương và cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện nhiệm vụ.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong quản lý và dạy học; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử và các nền tảng số phục vụ quản trị, điều hành; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý giáo dục, dạy học và kiểm tra, đánh giá trên cơ sở bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

1.5. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm thống nhất, linh hoạt theo hướng giảm tải, tăng tính mở, tăng cường giáo dục STEM, Robotics, AI, Tin học và tiếng Anh gắn với hướng nghiệp và giáo dục toàn diện học sinh; Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau

trung học phổ thông; tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh ngay từ đầu cấp để xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho học sinh.

1.6. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Thực hiện các giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

1.7. Tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất trong trường học; có giải pháp cụ thể để khắc phục bệnh thành tích trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là trong công tác thi, tuyển sinh, quản lý tài chính, dạy thêm, học thêm và thực hiện các quy định của ngành.

1.8. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong kiểm tra, thi cử; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, đánh giá, bảo đảm đánh giá thực chất năng lực người học; xử lý nghiêm vi phạm. Tăng cường phòng, chống gian lận trong thi cử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nhất là trong tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027, tuyển sinh đầu cấp và các kỳ thi, cuộc thi bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy định. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ quản lý và từng cá nhân tham gia tổ chức thi, kiên quyết phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm, bảo đảm giữ vững kỷ cương, uy tín và niềm tin của xã hội đối với ngành Giáo dục.

1.9. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1.10. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng thiết bị dạy học.

1.11. Chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ động bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

1.12. Tăng cường giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng chất lượng dạy và học đối với lớp 9, lớp 12; định hướng tốt công tác ôn tập cho học sinh lớp 9 chuẩn bị kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, học sinh lớp 12 chuẩn bị tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT đảm bảo chất lượng.

2. Nhiệm vụ cụ thể, chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Về tập thể nhà trường:

- Về xếp loại: tập thể nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Về danh hiệu thi đua: Tập thể đạt danh hiệu Lao động Tiên tiến

2.2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu đối với tập thể và đội ngũ

- CBQL, GV, NV: 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, tổ đặc thù: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Danh hiệu thi đua: Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 20% trở lên. Danh hiệu Lao động tiên tiến: 100%
- Giấy khen của Giáo đốc Sở GD&ĐT Tuyên Quang: 10% trở lên

** Đối với CBGV, NV.*

- Xếp loại viên chức: 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, có ít nhất 10% trở lên cá nhân có sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở.

- Giáo viên giỏi các cấp: đạt 50% GV trở lên/ tổng số giáo viên tham gia dự thi

- 100% cán bộ, giáo viên được xếp loại đạt khá hoặc giỏi trong công tác tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Chỉ tiêu chung về chất lượng giáo dục

** Đối với học sinh:*

- Kết quả học tập mức Tốt và Khá: 50% trở lên

- Kết quả rèn luyện mức Tốt và Khá: 90% trở lên

- Tỷ lệ duy trì sĩ số: trên 98%

- 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện được Hiệu trưởng xác nhận hoàn thành chương trình trung học cơ sở theo quy định.

- Tỷ lệ chuyển lớp: 100 %

- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt: 98% trở lên

- Điểm trung bình các môn và điểm trung bình thí sinh thi tốt nghiệp THPT năm 2027: phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu SỞ GD&ĐT giao

- Học sinh giỏi các cấp:

+ Cấp trường đạt từ: 50% trở lên/ tổng số học sinh tham gia dự thi

+ Cấp cụm đạt từ: 50% trở lên/ tổng số học sinh tham gia dự thi

+ Cấp tỉnh đạt từ: 50% trở lên/ số HS tham gia dự thi

+ Chỉ tiêu điểm trung bình các môn kỳ thi tốt nghiệp THPT, điểm trung bình các thí sinh thi tốt nghiệp THPT năm 2027: Phấn đấu đạt và vượt so với điểm năm 2026.

+ Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh: Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Tham gia đầy đủ các giải thể thao cấp xã, cấp tỉnh. Phấn đấu trong giải thể thao cấp tỉnh, có giải, 100% học sinh học giáo dục quốc phòng đạt yêu cầu trở lên.

+ Y tế trường học, chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý học sinh: 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Đảm bảo học sinh an toàn

+ Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua, thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; phong trào thi đua dạy tốt học tốt, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Tham gia đầy đủ các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo. Phấn đấu có giải thể thao cấp tỉnh

2.3. Chỉ tiêu về đạo đức nghề nghiệp và trung thực đánh giá

- Nêu gương về đạo đức, trách nhiệm, liêm chính trong giảng dạy và đánh giá.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương, giờ dạy, giờ học; không vi phạm quy chế chuyên môn.

- Không có hành vi nâng điểm, làm sai lệch kết quả, ép học sinh làm bài thay thế.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá khách quan, phản ánh đúng thực trạng năng lực học sinh.

2.4. Chỉ tiêu về chăm sóc, hỗ trợ học sinh và phối hợp phụ huynh

- Phụ đạo có kế hoạch, thời gian biểu rõ ràng, theo dõi tiến độ từng học sinh.
- Chăm sóc học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh đặc thù; không để học sinh bỏ học.
- Trao đổi định kỳ với phụ huynh ít nhất 3 lần/học kỳ; thông tin trung thực, kịp thời về tình hình học tập.
- Xây dựng môi trường lớp học an toàn, thân thiện; không có hiện tượng bạo lực học đường.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, phương hướng, nhiệm vụ năm học 2026-2027 của trường PTDT nội trú THCS&THPT Xin Mần./

Nơi nhận:

- BGH;
- CBGV, NV;
- PHHS; HS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngân

100-100-100